

Số: 34/2022/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 18/8/2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **ông Lê Văn S** – sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn KT, xã NH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

* *Bị đơn:* **Bà Ngô Thị I** - sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố KC1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn S được quyền quản lý, sử dụng diện tích 562m² thuộc thửa đất số 622 (chỉnh lý từ thửa đất số 463), tờ bản đồ số 32, tọa lạc thôn MT1, xã NH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận, có vị trí, tứ cận như sau:

Phía bắc giáp thửa đất số 621.

Phía nam giáp thửa đất số 462.

Phía đông giáp thửa đất số 31.

Phía tây giáp thửa đất số 462.

Giá trị tài sản đất $1\text{m}^2 = 340.000$ đồng theo biên bản định giá tài sản ngày 09/8/2022.

$562\text{ m}^2 \times 340.000\text{đồng/m}^2 = 191.080.000$ đồng.

Theo trích lục bản đồ địa chính ngày 09/8/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh Ninh Hải.

- Bà Ngô Thị I được quyền quản lý, sử dụng diện tích 474 m^2 thuộc thửa đất số 621 (chỉnh lý từ thửa đất số 463), tờ bản đồ số 32, tọa lạc thôn MT 1, xã NH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận, có vị trí, tứ cận như sau:

Phía bắc giáp đường đất.

Phía nam giáp thửa đất số 622.

Phía đông giáp thửa đất số 31.

Phía tây giáp thửa đất số 462.

Giá trị tài sản đất $1\text{m}^2 = 340.000$ đồng theo biên bản định giá tài sản ngày 09/8/2022.

$474\text{ m}^2 \times 340.000\text{đồng/m}^2 = 161.160.000$ đồng.

Theo trích lục bản đồ địa chính ngày 09/8/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh Ninh Hải.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

- *Về chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản và trích lục bản đồ địa chính:* Số tiền 4.000.000 đồng do ông Lê Văn Sanh đã nộp tạm ứng. Ông Lê Văn S chịu số tiền 2.000.000^d (hai triệu đồng). Bà Ngô Thị I chịu số tiền 2.000.000^d (hai triệu đồng) và bà I có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Sanh số tiền 2.000.000^d (hai triệu đồng).

- *Về án phí:* Ông Lê Văn S phải chịu số tiền 4.777.000^d (bốn triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.375.000^d (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006920 ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Ông Lê Văn S phải nộp thêm số tiền 402.000^d (bốn trăm lẻ hai ngàn đồng).

Bà Ngô Thị I phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.029.000^d (bốn triệu không trăm hai mươi chín ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế